BẢN SAO

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

với tư cách là Tổ Chức Phát Hành

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
Digitally signed by NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Ba Đình, CN=NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100686174
Reason: I have reviewed this document
Location: your signing location here
Date: 2025-07-04 14:01:12
Foxit Reader Version: 9.6.0

và

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Số: 01/2025/HĐĐDNSHTP/AGRIBANK-SHS

Ngày 22 tháng 5 năm 2025

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU này ("Hợp Đồng") được lập vào ngày 22 tháng 5 năm 2025 giữa các bên có tên dưới đây:

(1) **NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM ("Agribank")**

Giấy phép thành lập và hoạt động	:	Số 24/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 26/05/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung
Địa chỉ trụ sở chính	:	Số 2 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại	:	024.37722773
Fax	:	024.38314069
Người đại diện	:	**Ông Đoàn Ngọc Lưu**
Chức vụ	:	**Phó Tổng Giám đốc**
		(Được ủy quyền theo Quyết định số số 581/QĐ-NHNo-PC ngày 24/03/2023 của Người đại diện theo pháp luật Agribank về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2666/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 về ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Người đại diện theo pháp luật khi ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch phát sinh trong hoạt động kinh doanh vốn và ngoại tệ; Quyết định số 1059 về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3579/QĐ-NHNo-TKTH ngày 18/10/2024 về phân công công tác của Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc).

(Sau đây gọi là "**Tổ Chức Phát Hành**")

(2) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**

Giấy phép thành lập và hoạt động	:	Số 66/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 15 tháng 11 năm 2007 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Địa chỉ	:	Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Số điện thoại	:	(84) 24 38181888
Người đại diện	:	**Ông Nguyễn Chí Thành**
Chức vụ	:	Tổng Giám đốc
Số Tài khoản	:	1001085188 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Đông Đô

(Sau đây gọi là "**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**")

(Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được gọi riêng là "**Bên**" và gọi chung là "**Các Bên**").

CƠ SỞ KẾT LẬP HỢP ĐỒNG

(A) Tổ Chức Phát Hành sẽ phát hành Trái phiếu Agribank phát hành ra công chúng năm 2025 là trái phiếu không chuyển đổi, không được bảo đảm bằng tài sản của Tổ chức Phát Hành,

không kèm chứng quyền, thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 theo quy định hiện hành, được phát hành và thanh toán bằng đồng Việt Nam, có tổng mệnh giá phát hành tối đa là 10.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng), kỳ hạn Trái phiếu là 10 năm kể từ Ngày Phát Hành, mệnh giá mỗi Trái Phiếu là 100.000 VND (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng) theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐTV ngày 16/4/2025 của Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam với các Điều Khoản và Điều Kiện được đính kèm tại Bản Cáo Bạch (như được định nghĩa dưới đây) (sau đây gọi là "**Trái Phiếu**");

(B) Trái Phiếu sẽ có Các Điều Khoản Và Điều Kiện ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") như quy định tại Bản Cáo Bạch Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng do Tổ Chức Phát Hành công bố chính thức để chào bán Trái Phiếu;

(C) Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội làm Đại diện cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội chấp nhận chỉ định trên đây và thực hiện các công việc/trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo những điều khoản của Hợp Đồng này;

(D) Trong Hợp Đồng này, các từ "đồng ý" hoặc "chấp thuận" của "Người Sở Hữu Trái Phiếu" sẽ được hiểu và diễn giải là sự "đồng ý" hoặc "chấp thuận" được đưa ra theo một nghị quyết có hiệu lực của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được tổ chức thông qua phù hợp với quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

NAY, BẰNG VĂN BẢN NÀY, CÁC BÊN ĐỒNG Ý như sau:

Điều 1. Định Nghĩa, Giải Thích Thuật Ngữ

1.1. Trừ khi được quy định rõ ràng khác đi trong Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa như được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu. Các thuật ngữ viết hoa khác khi được sử dụng trong Hợp Đồng này có nghĩa như sau:

(a) **Bản Cáo Bạch** là văn bản của Tổ Chức Phát Hành phát hành, trong đó cung cấp các thông tin về Tổ Chức Phát Hành và quy định Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu chào bán ra công chúng năm 2025;

(b) **Các Điều Kiện Trái Phiếu** như được định nghĩa tại Phần (B), CƠ SỞ KẾT LẬP HỢP ĐỒNG;

(c) **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu** hoặc **Đại Diện NSHTP** hoặc **ĐDNSHTP** có nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội;

(d) **Ngày Làm Việc** có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải là thứ bảy, chủ nhật hoặc một ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ tết (kể cả nghỉ bù) theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật Việt Nam;

(e) **Người Sở Hữu Trái Phiếu** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu;

(f) **Văn Kiện Trái Phiếu** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và bao gồm cả Hợp Đồng này;

(g) **Bên thứ ba** có nghĩa là các bên liên quan cung cấp dịch vụ cho Trái Phiếu và các cơ quan quản lý nhà nước.

1.2 Khi ngữ cảnh quy định như vậy, những từ mang nghĩa số ít sẽ bao gồm cả nghĩa số nhiều và ngược lại; các tham chiếu đến người sẽ bao gồm cả cá nhân và/hoặc tổ chức và tham chiếu đến một giới tính thì sẽ bao gồm cả hai giới tính.

1.3 Dẫn chiếu đến một bên (hoặc các bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên của Hợp Đồng này).

1.4 Dẫn chiếu đến một tổ chức/cá nhân sẽ gồm tổ chức/cá nhân kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng, chuyển giao được phép của tổ chức/cá nhân đó.

1.5. Tiêu đề của các điều chỉ dùng cho mục đích tham khảo và sẽ không ảnh hưởng đến việc giải thích những quy định trong Hợp Đồng này.

1.6 Bất kỳ dẫn chiếu nào trong Hợp Đồng này tới "Điều" hoặc "Phụ lục" thì đó là dẫn chiếu đến một điều trong Hợp Đồng này và Phụ lục có liên quan đính kèm Hợp Đồng này.

1.7 Một số thuật ngữ được định nghĩa riêng phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu

Điều 2. Chỉ Định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

2.1 Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các công việc và trách nhiệm theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (**"Nghị định 155/2020/NĐ-CP)**. Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội đồng ý làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo chỉ định của Tổ Chức Phát Hành tại Hợp Đồng này.

2.2 Tổ Chức Phát Hành đảm bảo rằng, theo các Văn Kiện Trái Phiếu, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua và sở hữu Trái Phiếu, có tên trong Sổ Đăng Ký Trái Phiếu hoặc nhận chuyển nhượng hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào (sau thời điểm hoàn tất phát hành Trái Phiếu), sẽ công nhận và đồng ý không hủy ngang (i) việc chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các quy định tại Khoản 2.1 Điều này và (ii) các điều khoản và điều kiện khác của Hợp Đồng này.

2.3 Trong thời gian Hợp Đồng này có hiệu lực, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định đối với Trái Phiếu. Quyền hạn và trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực kể từ khi Tổ Chức Phát Hành hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu cho đến khi đáo hạn Trái Phiếu và/hoặc không còn bất kỳ Trái Phiếu nào được lưu hành.

2.4 Việc lựa chọn một pháp nhân kế vị để thực hiện các nghĩa vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong Hợp Đồng này (**"Đại Diện Thay Thế"**) được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Hợp Đồng này.

Điều 3. Quyền, Nghĩa Vụ Và Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

3.1 Quyền Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

(a) Có quyền thực hiện các công việc thuộc quyền hạn và trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này, các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan và quy định của pháp luật;

(b) Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc cung cấp đầy đủ, đúng hạn các thông tin, tài liệu, báo cáo cần thiết, danh sách và thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm phục vụ cho việc thực hiện các công việc thuộc quyền và trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp Đồng này;

(c) Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành đảm bảo về tính chính xác, trung thực và hợp

pháp của các thông tin, tài liệu liên quan của Tổ Chức Phát Hành và các thông tin khác liên quan đến đợt phát hành Trái Phiếu;

Để làm rõ, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không có nghĩa vụ xác minh về tính chính xác, hợp pháp của những thông tin, tài liệu do Tổ Chức Phát Hành cung cấp và báo cáo hoặc các thông tin tài liệu do Tổ Chức Phát Hành yêu cầu bên thứ ba cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Bằng việc ký kết Hợp đồng này, Tổ Chức Phát Hành cam kết về tính đầy đủ, chính xác, trung thực đối với các thông tin do mình cung cấp hoặc các thông tin yêu cầu bên thứ ba cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất kỳ sai sót nào xảy ra.

(d) Có quyền đầu tư vào Trái Phiếu, nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi được pháp luật cho phép;

(e) Có quyền thực hiện các quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu phù hợp với Văn Kiện Trái Phiếu nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;

(f) Có quyền, với chi phí liên quan do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tự gánh chịu, tham khảo và thực hiện theo ý kiến tư vấn pháp lý của các bên tư vấn khác về những vấn đề phát sinh từ hoặc có liên quan đến Hợp Đồng này;

(g) Có các quyền khác của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này, các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

3.2 Nghĩa Vụ Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

(a) Có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các công việc thuộc trách nhiệm quy định tại Điều 3.3 Hợp Đồng này;

(b) Đặt quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu lên trên lợi ích của mình khi có nguy cơ, hoặc khi xảy ra xung đột quyền lợi;

(c) Có nghĩa vụ thực hiện các công việc được quy định trong Hợp Đồng này một cách cẩn trọng và phù hợp với quy định của Hợp đồng này, các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

(d) Có các nghĩa vụ khác của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này, các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

3.3 Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

(a) Giám sát việc tuân thủ và thực hiện các cam kết của Tổ Chức Phát Hành trong hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu. Việc giám sát của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện thông qua việc tiếp nhận, kiểm tra, đánh giá trên cơ sở các tài liệu, các báo cáo do Tổ Chức Phát Hành cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật về công bố thông tin áp dụng với tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng và bằng các cách thức, phương tiện khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tiếp cận được để thực hiện trách nhiệm của mình theo Hợp đồng này.

(b) Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu với Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các tổ chức có liên quan khác;

(c) Thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho Tổ Chức Phát Hành văn bản thông báo và bằng chứng về hành vi vi phạm trong trường hợp phát hiện Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu nhưng không nhận được văn bản giải thích thỏa đáng của Tổ Chức Phát Hành về phát hiện vi phạm đó;

(d) Thực hiện trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu (nếu có).

(e) Gửi cho Tổ Chức Phát Hành Thông báo về lãi suất của kỳ tính lãi/gốc Trái Phiếu kèm bản thông báo lãi suất của các ngân hàng liên quan.

(f) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Phụ Lục I của Hợp Đồng này khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (bao gồm cả việc quyết định hình thức lấy ý kiến của những Người Sở Hữu Trái Phiếu) ("Người Yêu Cầu") phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu, quy định của pháp luật; thay mặt và nhân danh những Người Sở Hữu Trái Phiếu ký các Biên bản họp/Biên bản kiểm phiếu, các Quyết định/Nghị quyết của Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu. Để làm rõ, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ thực hiện dịch vụ này cho Người Yêu Cầu sau khi đã được Người Yêu Cầu chấp thuận chi trả phí dịch vụ tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc phí dịch vụ tổ chức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Phụ lục II của Hợp Đồng này;

(g) Nhận và thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của các thông báo, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dựa trên Danh sách NSHTP do Tổ Chức Phát Hành cung cấp) trong vòng hai (02) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được các văn bản đó. Hình thức thông báo quy định tại Điều 3.3(n) của Hợp Đồng này;

(h) Nhận và gửi cho Tổ Chức Phát Hành trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được các thông báo, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu. Hình thức thông báo quy định tại Điều 3.3(n) của Hợp Đồng này;

(i) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện các Quyết định/Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các Quyết định/Nghị quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật hiện hành;

(j) Hỗ trợ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu;

(k) Các công việc và nhiệm vụ khác của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu;

(l) Không mâu thuẫn với các quy định tại Hợp đồng này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm trước Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ bên thứ ba nào liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành cố ý che giấu thông tin, vi phạm hoặc không thực hiện các cam kết và nghĩa vụ tại các Văn Kiện Trái Phiếu hoặc các thông tin, tài liệu, báo cáo mà Tổ Chức Phát Hành cung cấp, công bố là không kịp thời, đầy đủ, trung thực, chính xác;

(m) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bên thứ ba có liên quan cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện các công việc trong phạm vi được quy định tại Hợp Đồng này mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đánh giá là đủ cơ sở để thực thi các trách nhiệm của mình. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu Tổ Chức Phát Hành và/hoặc VSDC và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc bất kỳ bên thứ ba nào chậm trễ trong việc gửi các thông tin, thông báo, báo cáo liên quan dẫn đến việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không hoàn thành các trách nhiệm của của mình theo quy định của Hợp Đồng này;

(n) Để thực hiện các trách nhiệm theo Hợp Đồng này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sử dụng các hình thức liên lạc và gửi thông báo/cung cấp thông tin, tài liệu đến Người Sở Hữu Trái Phiếu/Tổ Chức Phát Hành, bằng một hoặc đồng thời các phương thức sau:

- hòm thư điện tử (email) mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đã đăng ký tại Sổ Đăng Ký, hòm thư điện tử (email) của Tổ Chức Phát Hành cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- đăng thông báo trên trang thông tin điện tử (website) chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ và/hoặc số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu (ghi trong Sổ Đăng Ký) (tùy trường hợp áp dụng) do Tổ Chức Phát Hành cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc, trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có đề nghị khác bằng văn bản và được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận);
- hình thức khác được thỏa thuận giữa Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành.

(o) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện đúng công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Điều 4. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Tổ Chức Phát Hành

4.1 Quyền Của Tổ Chức Phát Hành

(a) Có quyền yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện đầy đủ các công việc như quy định tại Hợp Đồng này;

(b) Có quyền từ chối cung cấp những thông tin thuộc phạm vi bí mật của Tổ Chức Phát

Hành không liên quan đến các công việc đã nêu tại Điều 3.3 Hợp đồng này;

(c) Có các quyền khác theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

4.2 Nghĩa Vụ Của Tổ Chức Phát Hành

(a) Có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ, đúng hạn các cam kết, đảm bảo của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Hợp Đồng này và các cam kết với Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành sẽ cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu báo cáo về việc tuân thủ quy định về công bố thông tin và các cam kết liên quan đến Trái Phiếu theo mẫu tại Phụ Lục III của Hợp Đồng này theo thời hạn sau:

- Trong vòng 10 ngày kể từ ngày kết thúc quý trước, và/hoặc
- Trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được yêu cầu bằng văn bản của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trừ trường hợp các quy định pháp luật có liên quan yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thực hiện báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán trong một thời hạn ngắn hơn);

(b) Có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật và các cam kết công bố thông tin khác quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu. Khi công bố thông tin cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành phải đồng thời gửi tài liệu công bố thông tin tới địa chỉ email quy định tại Điều 10 cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Trừ khi pháp luật có quy định khác, Tổ Chức Phát Hành thực hiện các nội dung sau:

- thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận về việc sửa đổi, bổ sung Bản Cáo Bạch.
- và các nghĩa vụ công bố thông tin, báo cáo, các thông tin, tài liệu cần thiết khác theo quy định của pháp luật liên quan và Các Điều Kiện Trái Phiếu.

(c) Có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, cập nhật và đúng hạn: (i) danh sách và thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu trong thời hạn 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách và thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu từ VSDC (trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành đã nhận được văn bản yêu cầu cung cấp danh sách thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các công việc theo Hợp Đồng này) và (ii) các thông tin, tài liệu, báo cáo cần thiết khác trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lý của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoàn tất phạm vi công việc đã nêu tại Điều 3.3 Hợp đồng này hoặc cung cấp trong thời hạn ngắn hơn theo yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp các quy định pháp luật có liên quan yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thực hiện báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán trong một thời hạn ngắn hơn;

(d) Trừ khi Các Bên có thỏa thuận khác đi, Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ chủ động thông báo bằng email cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp phát hiện hành vi vi phạm của Tổ Chức Phát Hành đối với các cam kết của Tổ Chức Phát Hành tại Văn Kiện Trái Phiếu có ảnh hưởng đến việc thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu ngay trong ngày

Tổ Chức Phát Hành phát hiện hành vi vi phạm, đồng thời gửi báo cáo bằng văn bản về hành vi vi phạm nêu trên cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm Tổ Chức Phát Hành phát hiện hành vi vi phạm. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ mặc nhiên coi là không có hành vi vi phạm đối với những cam kết nêu trên của Tổ Chức Phát Hành nếu không được Tổ Chức Phát Hành báo cáo theo quy định nêu trên, và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được miễn trừ toàn bộ các trách nhiệm trong trường hợp xảy ra bất kỳ sai sót gì liên quan tới hành vi không báo cáo hoặc báo cáo không đúng đó của Tổ Chức Phát Hành;

(e) Chịu trách nhiệm bồi thường và bồi hoàn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi lừa dối hoặc vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các tài liệu chứng minh về các tổn thất, thiệt hại, chi phí, phí tổn ... đó;

(f) Có các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp Đồng này và quy định của pháp luật.

Điều 5. Khẳng Định, Đảm Bảo, Cam Đoan Và Cam Kết

5.1 Tổ Chức Phát Hành khẳng định, đảm bảo, cam đoan và cam kết như sau:

a) Trái Phiếu được phát hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành sẽ hoàn toàn hợp tác với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong quá trình Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp dịch vụ cho Tổ Chức Phát Hành theo quy định của Hợp Đồng này;

b) Đảm bảo các điều kiện để phát hành Trái Phiếu theo đúng các quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và xác thực của các thông tin cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;

c) Đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng hạn các thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật nhằm phục vụ cho việc thực hiện dịch vụ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp Đồng này;

d) Bảo đảm hiệu lực của tất cả phê duyệt, giấy phép và chấp thuận có liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của pháp luật và quy chế áp dụng, điều lệ và quy tắc nội bộ của mình, và cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các chi tiết về những phê duyệt, giấy phép và chấp thuận khi được yêu cầu;

e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ là đối tượng được thực thi theo các khẳng định, đảm bảo, cam đoan và cam kết quy định tại Khoản 5.1 Điều này vì lợi ích của mình và của Người Sở Hữu Trái Phiếu;

f) Tổ Chức Phát Hành chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc trách nhiệm nào phát sinh do hậu quả của vi phạm do lỗi của mình hay người của mình quản lý gây ra.

5.2 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản này khẳng định, đảm bảo, cam đoan và cam kết như sau:

a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là công ty chứng khoán được thành lập hợp pháp theo pháp luật Việt Nam;

b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có đầy đủ chức năng để ký kết và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này;

c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không tự động chấm dứt vai trò của mình hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào cho đến khi Tổ Chức Phát Hành lựa chọn xong Đại Diện Thay Thế; và

d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc trách nhiệm nào phát sinh do hậu quả của vi phạm do lỗi của mình hay người của mình quản lý gây ra.

Điều 6. Thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

6.1 Các quy định chung về thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

(a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm (sau đây gọi là "**Đại Diện Đương Nhiệm**") có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là "**Đại Diện Thay Thế**") theo các quy định tại Điều 6 này nhưng trong mọi trường hợp phải phù hợp với quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và của pháp luật liên quan;

(b) Việc thay thế Đại Diện Đương Nhiệm sẽ không có hiệu lực và không hợp lệ cho đến khi việc chỉ định Đại Diện Thay Thế có hiệu lực;

(c) Việc chỉ định Đại Diện Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành trong bất kỳ trường hợp nào quy định tại Điều 6 này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, VSDC và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu với điều kiện là Đại Diện Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật để làm đại diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu nói chung và không phải tổ chức bảo lãnh thanh toán của Tổ Chức Phát Hành, bên sở hữu tài sản bảo đảm của Trái Phiếu hoặc người có liên quan hoặc cổ đông lớn của Tổ Chức Phát Hành.

(d) Vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của Đại Diện Đương Nhiệm theo Hợp Đồng này chỉ kết thúc sau khi (i) Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Thay Thế ký thỏa thuận tham gia về cơ bản theo mẫu quy định tại Phụ lục IV của Hợp Đồng này ("Thỏa Thuận Tham Gia"); (ii) các thủ tục chuyển giao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của Đại Diện Đương Nhiệm cho Đại Diện Thay Thế đã được ký kết và hoàn tất;

(e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thay đổi khi được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận;

(f) Việc thay thế Đại Diện Đương Nhiệm sẽ có hiệu lực từ ngày Đại Diện Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành ký kết Thỏa Thuận Tham Gia và được phê duyệt bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận khác.

(g) Đại Diện Đương Nhiệm sẽ gửi thông báo đến các bên còn lại, cơ quan, tổ chức liên quan (những Người Sở Hữu Trái Phiếu, đại lý đăng ký, lưu ký trái phiếu...) trong các Văn Kiện Trái Phiếu về việc chỉ định Đại Diện Thay Thế trong vòng 05 ngày làm việc từ ngày hoàn thành việc chỉ định đó.

(h) Đại Diện Đương Nhiệm phải bàn giao các hồ sơ, tài liệu hoặc vật dùng mà Đại Diện Đương Nhiệm có được khi thực hiện các công việc theo Hợp Đồng này liên quan đến Trái Phiếu cho Đại Diện Thay Thế.

6.2 Thay thế bắt buộc

(a) Đại Diện Đương Nhiệm có thể bị thay thế theo quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu:

- Đại Diện Dương Nhiệm vi phạm nghiêm trọng nhiệm vụ của mình như quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu khác; hoặc
- Có kết luận hoặc quyết định có hiệu lực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc Đại Diện Dương Nhiệm không được thực hiện vai trò đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

(b) Trong vòng 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày có quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc thay thế Đại Diện Dương Nhiệm, Tổ Chức Phát Hành phải lựa chọn một tổ chức làm Đại Diện Thay Thế, và phải được chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó về việc lựa chọn và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua VSDC/Sở Giao Dịch Chứng Khoán) về việc chỉ định trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày việc chỉ định có hiệu lực.

6.3 Đại Diện Dương Nhiệm chấm dứt hoạt động

(a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay sau khi có bất kỳ quyết định nào đã có hiệu lực về việc chấm dứt hoạt động của mình.

(b) Ngay sau khi Đại Diện Dương Nhiệm bị chấm dứt hoạt động vì bất kỳ lý do nào, Tổ Chức Phát Hành phải lựa chọn một tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 6.1 của Hợp Đồng này làm Đại Diện Thay Thế, và phải được chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó về việc lựa chọn và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua VSDC) về việc chỉ định trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày việc chỉ định có hiệu lực.

6.4 Thay thế do từ nhiệm

(a) Đại Diện Dương Nhiệm có thể từ nhiệm và ngừng thực hiện toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu sau khi đưa ra văn bản thông báo trước ngày dự kiến từ nhiệm ít nhất 35 (ba mươi lăm) Ngày Làm Việc cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành.

(b) Trong vòng 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo từ nhiệm của Đại Diện dương nhiệm, Tổ Chức Phát Hành sẽ lựa chọn một tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 6.1 của Hợp Đồng này làm Đại Diện Thay Thế, và phải được chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó về việc lựa chọn và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua VSDC) về việc chỉ định trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày việc chỉ định có hiệu lực.

(c) Nếu Tổ Chức Phát Hành không chỉ định được Đại Diện Thay Thế trong thời hạn quy định tại Điều 6.4(b) trên đây thì Đại Diện Dương Nhiệm có quyền lựa chọn một tổ chức khác đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 6.1 của Hợp Đồng này làm Đại Diện Thay thế, và phải được chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó về việc lựa chọn và gửi thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua VSDC) về việc chỉ định trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày việc chỉ định có hiệu lực.

Điều 7. Bất Khả Kháng

7.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Các sự kiện bất khả kháng bao gồm:

(a) Thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, lũ lụt, đình công, chiến tranh, cấm vận, trừng phạt;

(b) Sự thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước dẫn đến việc các bên không thể tiếp tục thực hiện Hợp đồng này;

(c) Các sự kiện khác xảy ra một cách khách quan mà các bên không thể lường tước, không thể khắc phục mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết.

7.2 Khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng, bên gặp sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho bên còn lại biết trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày xảy ra/một trong các bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng quy định tại Điều 7.1 Hợp Đồng này. Trong trường hợp sự kiện bất khả kháng xảy ra làm các bên không thể tiếp tục thực hiện Hợp Đồng, các bên tiến hành thanh lý và giải quyết mọi vấn đề liên quan Hợp Đồng.

Điều 8. Bảo Mật

8.1 Mỗi Bên phải đảm bảo giữ bí mật Hợp Đồng này và các thông tin nhận được từ các Bên còn lại theo Hợp Đồng này ("**Thông tin bảo mật**"). Các bên không được tiết lộ nội dung Hợp Đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào và không được phép sử dụng Thông tin bảo mật cho bất kỳ mục đích gì ngoài mục đích thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hợp đồng này trừ các trường hợp quy định tại Khoản 8.2 Điều này.

8.2 Các trường hợp loại trừ đối với Thông tin bảo mật: các Thông tin bảo mật sẽ không bao gồm bất kỳ thông tin nào dưới đây:

(a) Cácthông tin đã công khai hoặc được công bố ra công chúng trước khi Hợp đồng này có hiệu lực;

(b) Thông tin do bên thứ ba cung cấp hay tiết lộ;

(c) Thông tin mà bên nhận có tài liệu chứng minh rằng thông tin đó đã được phát triển một các độc lập và trước khi Bên nhận nhận được Thông tin bảo mật; hoặc việc tiết lộ thông tin đã được Bên cung cấp thông tin cho phép bằng văn bản;

(d) Thông tin được cung cấp cho tổ chức kiểm toán độc lập, luật sư của mỗi bên; cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu cung cấp theo quy định của pháp luật; trước khi cung cấp thông tin Bên tiết lộ thông tin gửi cho Bên kia thông báo bằng văn bản về yêu cầu tiết lộ thông tin đó, trong đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải nỗ lực một cách hợp lý để duy trì tính bảo mật của các thông tin khác trong phạm vi cho phép hoặc phù hợp với yêu cầu đó.

8.3 Nghĩa vụ bảo mật tại Điều 8 Hợp đồng này tiếp tục có giá trị ràng buộc các Bên sau khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.

Điều 9. Chấm Dứt

9.1 Hợp Đồng này sẽ bị chấm dứt trong trường hợp:

(a) Giao dịch phát hành Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành bị hủy bỏ hoặc không có Trái Phiếu nào được Tổ Chức Phát Hành phát hành thành công; hoặc

(b) Theo Thỏa thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; trong trường hợp này, các Bên sẽ thoả thuận bằng văn bản về các vấn đề liên quan đến việc chấm dứt Hợp Đồng này; hoặc

(c) Các Bên đã thực hiện xong toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên theo Hợp Đồng này; hoặc

(d) Khi Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn toàn bộ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ; hoặc

(e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật

9.2 Việc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên có được trước thời điểm chấm dứt.

Điều 10. Thông Báo

Trừ khi được quy định một cách rõ ràng khác đi trong Hợp Đồng này, bất kỳ thông báo nào hoặc thông tin liên lạc khác được quy định trong Hợp Đồng này phải lập thành văn bản bằng tiếng Việt và sẽ được coi là gửi hợp lệ bằng cách giao trực tiếp tận tay, gửi qua fax hoặc thư điện tử (nhưng bản gốc thông báo phải được gửi trong thời hạn hai (02) Ngày Làm Việc sau ngày gửi fax hoặc thư điện tử) hoặc gửi chuyển phát qua tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax, hoặc thư điện tử của bên kia theo quy định sau:

Nếu gửi tới Tổ Chức Phát Hành:

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Nếu gửi tới Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu :

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Người nhận: Phòng Tư vấn Tài chính và Bảo lãnh phát hành

Điện thoại: 024 38181688

Email: tuvan.shs@shs.com.vn

Hoặc theo địa chỉ được một Bên thông báo bằng văn bản cho Bên khác khi có thay đổi.

Bất kỳ thông báo nào như vậy sẽ được coi là gửi hợp lệ (i) nếu được chuyển giao trực tiếp tận tay, khi giao, với điều kiện là thông báo được gửi trong khoảng thời gian từ 8h00' đến 17h00' vào Ngày Làm Việc, (ii) nếu được gửi qua fax, khi bên gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận fax đã được chuyển thành công được ghi nhận trên máy fax của bên gửi, hoặc (iii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của đơn vị cung cấp dịch vụ chuyển phát, vào Ngày nhận ghi trên bưu phẩm do đơn vị cung cấp dịch vụ gửi cho bên nhận.

Điều 11. Phí Dịch Vụ

11.1 Đối với các công việc và nhiệm vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ phải trả phí dịch vụ cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thỏa thuận phí dịch vụ được ký/giao kết giữa Các Bên cùng ngày với Hợp Đồng này (gọi chung là "**Thỏa Thuận Phí Dịch Vụ**").

Trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu bị thay thế do từ nhiệm hoặc do lỗi của mình thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm có trách nhiệm hoàn trả số phí mà Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán tương ứng tỷ lệ thời gian không làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trên tổng kỳ hạn của Trái Phiếu.

11.2 Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo đúng thời hạn và phương thức quy định tại Thỏa Thuận Phí Dịch Vụ. Trường hợp Tổ

Chức Phát Hành chậm thanh toán phí theo thời hạn đã thỏa thuận thì Tổ Chức Phát Hành còn phải thanh toán thêm lãi chậm trả với mức lãi suất chậm trả bằng 8%/năm trên số tiền chậm trả, tính trên số ngày chậm thanh toán trên cơ sở một năm có 365 ngày, kể từ và bao gồm ngày đến hạn thanh toán cho đến và không bao gồm ngày thực thanh toán.

11.3 Trường hợp chấm dứt Hợp Đồng theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 9, mức Phí Dịch Vụ mà Tổ Chức Phát Hành cần thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được hai Bên thỏa thuận, xác định bằng văn bản.

Điều 12. Các Quy Định Khác

12.1 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt theo quy định tại Điều 9 của Hợp đồng.

12.2 Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này đều phải được lập bằng văn bản và được ký kết bởi người đại diện có thẩm quyền của cả hai Bên. Hai Bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức để sửa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ thuật hoặc (ii) việc sửa đổi áp dụng đối với thỏa thuận phí của hai Bên, hoặc (iii) việc sửa đổi đó nhằm đáp ứng sự thay đổi quy định pháp luật, sự thay đổi của quy định về đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền/nghĩa vụ, đăng ký giao dịch, thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu của VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Bất kỳ sửa đổi nào khác đối với Hợp Đồng này phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua nghị quyết/quyết định của mình) chấp thuận. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này mà Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận sửa đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng văn bản (**"Thỏa Thuận Sửa Đổi"**) thì Thỏa Thuận Sửa Đổi đó sẽ mặc nhiên có hiệu lực và Thỏa Thuận Sửa Đổi sẽ được coi là một Văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời của Hợp Đồng này mà hai bên không cần ký kết lại Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban hành nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này. Các Điều Kiện Trái Phiếu được đề cập đến trong Hợp Đồng này nếu trái với nội dung được điều chỉnh trong Thỏa Thuận Sửa Đổi thì sẽ áp dụng theo quy định tại Thỏa Thuận Sửa Đổi.

12.3 Việc sửa đổi Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (mà không phải thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) chỉ có giá trị ràng buộc với Tổ Chức Phát Hành nếu được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành thông qua.

12.4 Nếu vào bất kỳ thời gian nào mà bất kỳ điều khoản nào quy định trong Hợp Đồng này trở nên bất hợp pháp, vô hiệu hay không thể thực hiện được về bất kỳ phương diện nào thì tính hợp pháp, hiệu lực hay khả năng thực hiện của các quy định còn lại sẽ không bị ảnh hưởng hoặc bị giảm thiểu bằng bất cứ cách nào.

12.5 Việc một Bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu đó là sự từ bỏ quyền này, hoặc việc thực hiện đơn lẻ hay một phần bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền và phần quyền còn lại hoặc thực hiện các quyền và biện pháp khắc phục khác và không loại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào mà pháp luật quy định.

Điều 13. Bản Ký Và Ngôn Ngữ

Hợp Đồng này được lập thành sáu (06) bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành sẽ giữ ba (03) bản gốc, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ giữ ba (03) bản gốc để thực hiện.

Điều 14. Luật Điều Chỉnh Và Giải Quyết Tranh Chấp

14.1 Hợp Đồng này được điều chỉnh và tuân thủ theo quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam.

14.2 Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến Hợp đồng này, sẽ được các Bên ưu tiên giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp các Bên không thể giải quyết được thông qua thương lượng trực tiếp, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, đại diện hợp pháp của các Bên liên quan đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày, tháng, năm nêu ở phần đầu của Hợp Đồng.

Tổ Chức Phát Hành

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

Họ tên: **ĐOÀN NGỌC LƯU**
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN HÀ NỘI

Họ tên: **NGUYỄN CHÍ THÀNH**
Chức vụ: Tổng Giám đốc

VPCC PHẠM ĐỨC TRƯỜNG
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 05-06-2025
Số CT: 000233 Quyển số 1 SCT/BS

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHẠM ĐỨC TRƯỜNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Văn Quý

PHỤ LỤC I: TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC
TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VÀ LẤY Ý KIẾN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được tổ chức hoặc được lấy ý kiến để thông qua các Nghị quyết/Quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu tại Bản Cáo Bạch và các quy định sau đây. Trường hợp có sự khác nhau giữa các quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc Phụ Lục này này thì quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu được ưu tiên áp dụng.

I. Triệu Tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký, Lưu Ký Tập Trung Tại VSDC

1. Trình tự triệu tập Hội nghị

1.1 Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây gọi là "**Hội Nghị**") sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện thủ tục triệu tập trong các trường hợp quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

1.2 Khi có nhu cầu triệu tập Hội Nghị, người có thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị (theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu) phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trường hợp người triệu tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) yêu cầu bằng văn bản về việc triệu tập Hội Nghị ("**Yêu Cầu Triệu Tập**"). Yêu Cầu Triệu Tập phải (i) được người đưa ra yêu cầu ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có thông tin về người yêu cầu triệu tập và tài liệu chứng minh người yêu cầu triệu tập có đủ thẩm quyền triệu tập Hội Nghị theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu, và (iii) đính kèm dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp cần phải họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

1.3 Trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 1.2 nêu trên thì trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày tiếp theo, Người đã yêu cầu triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu. Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể khi nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải xác định thẩm quyền triệu tập Hội Nghị (trong trường hợp người yêu cầu triệu tập Hội Nghị là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu) dựa trên các tài liệu do người yêu cầu cung cấp. Trường hợp người yêu cầu triệu tập đủ thẩm quyền theo quy định, trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được đầy đủ tài liệu chứng minh thẩm quyền triệu tập Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Ngày Đăng Ký Cuối Cùng để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích tổ chức Hội Nghị, (ii) gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành về Yêu Cầu Triệu Tập và Ngày Đăng Ký Cuối Cùng đó ("**Yêu Cầu Chốt Danh Sách**"). Ngày Đăng Ký Cuối Cùng theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 12 (mười hai) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi Yêu Cầu Chốt Danh Sách cho Tổ Chức Phát Hành, trừ khi Các Điều Kiện Trái Phiếu, pháp luật có quy định khác.

1.4 Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày gửi Yêu Cầu Chốt Danh Sách cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với người yêu cầu triệu tập và Tổ Chức Phát Hành (trường hợp người triệu tập không phải là Tổ Chức Phát Hành) để xác định địa điểm, phương thức tổ chức Hội Nghị và thống nhất nội dung và chương trình họp của Hội Nghị, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người yêu cầu triệu tập.

1.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Tổ Chức Phát Hành để bảo đảm Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc liền sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.

1.6 Sau khi đã có bảo đảm của người yêu cầu triệu tập về việc chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị (trên cơ sở các khoản chi phí là hợp lý và đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 1.5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị (*với điều kiện là* ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 12 (mười hai) Ngày Làm Việc sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan, trừ khi pháp luật có quy định khác) và gửi thông báo mời tham dự Hội Nghị ("**Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị**") cho tất cả các Đại Biểu (như được định nghĩa tại Đoạn 3.2 của Phụ Lục I này). Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có đầy đủ thông tin về địa điểm, ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị và tóm lược nội dung và chương trình họp của Hội Nghị. Kèm theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có mẫu văn bản chỉ định đại diện hợp pháp dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị có thể được gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới dạng văn bản giấy về địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu, thư điện tử, fax, thông báo trực tuyến (online) qua hệ thống giao dịch của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ một hình thức thông báo nào khác được pháp luật cho phép.

Để làm rõ, nếu Hội Nghị có nội dung xác định việc xảy ra sự kiện vi phạm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu thì bên vi phạm sẽ chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị, cho dù trước đó người yêu cầu triệu tập đã bảo đảm chi trả chi phí nêu trên.

2. Chương Trình Và Nội Dung

2.1 Người yêu cầu triệu tập Hội Nghị phải chuẩn bị dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

2.2 Nếu không phải là người yêu cầu triệu tập, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Mục 3 của Phụ Lục I này, người đang sở hữu ít nhất 20% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành có quyền gửi văn bản kiến nghị bổ sung một hoặc một số vấn đề để đưa vào chương trình họp của Hội Nghị. Văn bản kiến nghị đó phải được gửi đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chậm nhất 3 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày khai mạc Hội Nghị. Kiến nghị phải ghi rõ vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

2.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa kiến nghị bổ sung nêu tại Đoạn 2.2 trên đây vào chương trình họp của Hội Nghị. Tuy nhiên, kiến nghị bổ sung sẽ chỉ được thảo luận trong chương trình họp của Hội Nghị nếu được Hội Nghị chấp thuận.

3. Quyền Tham Dự Hội Nghị

3.1 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng tương ứng sẽ có quyền tham dự Hội Nghị được triệu tập theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.

3.2 Những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Đoạn 3.1 trên đây và đại diện hợp pháp của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Đại Biểu**") được tham dự và phát biểu tại Hội Nghị, tuy nhiên,

chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu được biểu quyết tại Hội Nghị.

4. Thể Thức Tiến Hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

4.1 Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, *với điều kiện là* nếu tham dự thông qua người đại diện, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi văn bản ủy quyền (bản chính hoặc bản sao y (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức) hoặc bản sao được công chứng/chứng thực (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân)) đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất ba (3) Ngày Làm Việc trước ngày tiến hành Hội Nghị.

4.2 Trước thời điểm dự kiến khai mạc Hội Nghị, Đại Biểu phải đăng ký tham dự Hội Nghị bằng cách (i) xuất trình Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị, văn bản chỉ định đại diện dự họp đã được ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ và giấy tờ hợp pháp thể hiện thông tin nhận diện cá nhân của Đại Biểu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối chiếu, và (ii) ký vào danh sách đại biểu tham dự Hội Nghị tương ứng với tên của Đại Biểu đó (nếu Đại Biểu đó chính là Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), tên của cá nhân mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), hoặc tên của tổ chức mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức).

4.3 Thời điểm xác định điều kiện cần thiết để tiến hành Hội Nghị theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu là lúc kết thúc khoảng thời gian 45 (bốn mươi lăm) phút sau giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị được quy định trong Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.

4.4 Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trong trường hợp Hội Nghị không phải do Tổ Chức Phát Hành triệu tập) sẽ chỉ định chủ tọa Hội Nghị và một hoặc một số người làm thư ký Hội Nghị khi bắt đầu Hội Nghị.

4.5 Hội Nghị sẽ bầu ban kiểm phiếu không quá ba (3) người trong số các Đại Biểu tham dự Hội Nghị. Chủ tọa và thư ký không được tham gia ban kiểm phiếu.

4.6 Nội dung và chương trình họp của Hội Nghị phải được Hội Nghị thông qua trước khi Hội Nghị bắt đầu thảo luận. Hội Nghị thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung và chương trình họp. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ toạ công bố ngay trước khi bế mạc Hội Nghị. Với mỗi Trái Phiếu sở hữu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có một phiếu biểu quyết.

4.7 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ đại diện hợp pháp dự họp của Người Sở Hữu Trái Phiếu nào đến sau khi Hội Nghị đã khai mạc sẽ phải đăng ký dự họp theo quy định tại Đoạn 4.2 của Phụ Lục I này nhưng không muộn hơn thời gian quy định tại Đoạn 4.3 và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký đó. Chủ toạ không được dừng cuộc họp để những người nêu trên đăng ký dự họp; và trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

4.8 Khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào được thông qua theo hình thức biểu quyết tại cuộc họp thì vấn đề đó sẽ được xem là được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng mệnh giá của các Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.

5. Biên Bản Hội Nghị

5.1 Diễn biến và nội dung Hội Nghị phải được ghi vào Biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác, lập bằng Tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài (nếu cần) và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

(a) Thông tin về Tổ Chức Phát Hành (tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh);

(b) Thông tin về Trái Phiếu;

(c) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;

(d) Chương trình và nội dung Hội Nghị;

(e) Chủ tọa và thư ký;

(f) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Hội Nghị về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

(g) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu và tổng số phiếu biểu quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị với số Trái Phiếu và số phiếu biểu quyết tương ứng;

(h) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và có ý kiến khác; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu; và

(i) Các quyết định đã được thông qua.

5.2 Biên bản Hội Nghị phải được lập và thông qua trước khi bế mạc Hội Nghị và phải được ký bởi hoặc nhân danh tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị. Trong trường hợp biên bản đã có đủ các nội dung nêu tại Đoạn 5.1 của Phụ Lục I này mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào hoặc đại diện của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào từ chối ký biên bản hoặc không thể lấy được chữ ký của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu hay đại diện của họ vì bất kỳ lý do gì thì chữ ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đó để xác nhận việc tham dự Hội Nghị theo quy định tại Đoạn 4.2 (ii) của Phụ Lục I này sẽ được xem là chữ ký của họ trong biên bản. Biên bản Hội Nghị được lập theo quy trình nêu trên kèm theo các biên bản kiểm phiếu (nếu có) sẽ là bằng chứng chính thức về các nội dung và quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị có liên quan. Để tránh nhầm lẫn, quyết định về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Đoạn 4.8 của Phụ Lục I này) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm được thông qua, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

5.3 Trên cơ sở biên bản Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua tại Hội Nghị và công bố tại Hội Nghị. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

II. Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Tại VSDC

1. Việc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tiến hành trong các trường hợp quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

2. Khi có nhu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, người có thẩm quyền yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu bằng văn bản về việc lấy ý kiến ("**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**"). Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải (i) được người yêu cầu ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có thông tin về người yêu cầu lấy ý kiến và tài liệu chứng minh người yêu cầu có đủ thẩm quyền lấy ý kiến theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu, (iii) nêu vấn đề cần lấy ý kiến và ngày dự kiến kết thúc thời hạn nhận ý kiến và (iv) đính kèm dự thảo phiếu lấy ý kiến (theo mẫu do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp).

3. Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải xác định thẩm quyền yêu cầu lấy ý kiến (trong trường hợp

người yêu cầu lấy ý kiến là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu) dựa trên các tài liệu do người yêu cầu cung cấp. Trường hợp người yêu cầu lấy ý kiến đủ thẩm quyền theo quy định, trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được đầy đủ tài liệu chứng minh thẩm quyền lấy ý kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Ngày Đăng Ký Cuối Cùng để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích lấy ý kiến bằng văn bản, và (ii) gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành về Yêu Cầu Lấy Ý Kiến và Ngày Đăng Ký Cuối Cùng đó (**"Yêu Cầu Chốt Danh Sách"**). Ngày Đăng Ký Cuối Cùng theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 12 (mười hai) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi Yêu Cầu Chốt Danh Sách cho Tổ Chức Phát Hành, trừ khi Các Điều Kiện Trái Phiếu, pháp luật có quy định khác.

4. Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày gửi Yêu Cầu Chốt Danh Sách cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với người gửi yêu cầu lấy ý kiến và Tổ Chức Phát Hành (trường hợp người yêu cầu lấy ý kiến không phải là Tổ Chức Phát Hành) để thống nhất nội dung phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người Yêu Cầu Lấy Ý Kiến.

5. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Tổ Chức Phát Hành để bảo đảm Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 2 (hai) Ngày Làm Việc liền sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.

6. Sau khi đã có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành về việc chi trả chi phí tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản (đảm bảo đó phải đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu (với điều kiện là ngày kết thúc thời hạn đó trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan) và gửi thông báo lấy ý kiến (**"Thông Báo Lấy Ý Kiến"**) cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhận thông báo theo quy định tại Đoạn 7 dưới đây. Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có thông tin về thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu. Kèm theo Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến.

7. Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng tương ứng cũng sẽ có quyền được lấy ý kiến theo Thông Báo Lấy Ý Kiến đó.

8. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi Thông Báo Lấy Ý Kiến cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, tuy nhiên, chỉ có những Người Sở Hữu Trái Phiếu mới được đưa ra ý kiến.

9. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ vào một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác (theo chọn lựa của Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến.

10. Phiếu lấy ý kiến gửi về Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được đựng trong phong bì dán kín và không được mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến bị xem là không hợp lệ và không được tính khi kiểm phiếu nếu:

    (i) được gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến được quy định trong Thông Báo Lấy Ý Kiến; hoặc

(ii) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến trong phiếu lấy ý kiến đó, Người Sở Hữu Trái Phiếu chọn nhiều hơn một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác.

11. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Tổ Chức Phát Hành trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc nhận ý kiến bằng văn bản. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

(i) mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

(ii) số Người Sở Hữu Trái Phiếu với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia biểu quyết;

(iii) tổng số phiếu hợp lệ tán thành, không tán thành và có ý kiến khác đối với từng vấn đề cần lấy ý kiến;

(iv) tổng số phiếu không gửi về cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến; và

(v) các quyết định đã được thông qua.

Biên bản kiểm phiếu phải được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ. Để tránh nhầm lẫn, quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm lập biên bản kiểm phiếu, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

12. Trên cơ sở biên bản kiểm phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong lần lấy ý kiến có liên quan và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

III. Triệu Tập Hội Nghị Và Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Đã Được Đăng Ký, Lưu Ký Tập Trung Tại VSDC

1. Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm tổ chức Hội Nghị hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này (trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng)).

2. Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm chủ động làm việc với VSDC để nhận danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được chốt tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng và cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng cho mục đích tổ chức Hội Nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng) theo quy định tại Phụ lục I này.

IV. Các Quy Định Chung

1. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi bản sao của biên bản/nghị quyết Hội Nghị (đã được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ) cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các bên liên quan khác theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc Hội Nghị hoặc kết thúc thời hạn nhận ý kiến bằng văn bản (tùy từng trường hợp áp dụng) theo phương thức phù hợp quy định tại Điều 3. 3 (n) Hợp đồng này. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ (i) lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của mình bản gốc mọi biên bản Hội Nghị, biên bản kiểm phiếu và văn bản tổng hợp các quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng các tài liệu liên quan

đến việc tổ chức Hội Nghị và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) cung cấp bản sao của các tài liệu nêu trên theo yêu cầu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành trên cơ sở có thu phí.

2. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải triệu tập Hội Nghị lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện số đại biểu tham dự) trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày tổ chức Hội Nghị lần thứ nhất bằng một thông báo tương tự Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị (mà không cần phải nhận được một Yêu Cầu Triệu Tập). Nếu không tổ chức được Hội Nghị trong lần triệu tập thứ hai cũng do thiếu đại biểu dự họp thì quy trình triệu tập Hội Nghị phải được lặp lại từ đầu. Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu từ lần thứ hai (nếu lần triệu tập trước đó không đủ điều kiện tiến hành) sẽ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số Trái Phiếu có Quyền Biểu Quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự họp.

3. Điều kiện để nghị quyết của Hội Nghị được thông qua sẽ tuân theo các quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

4. Mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do bên đề nghị triệu tập chi trả trừ trường hợp Hội Nghị có nội dung xác định về việc xảy ra một sự kiện vi phạm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu. Khi đó, bên vi phạm sẽ thực hiện chi trả mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu.

PHỤ LỤC II: BIỂU PHÍ DỊCH VỤ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN VÀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Nội dung Phí	Đối tượng áp dụng	Đơn vị tính	Mức phí
Phí tổ chức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản, phương thức điện tử	Người có thẩm quyền triệu tập Hội nghị (Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ chức phát hành, Đại lý, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu)	Tính trên số lần lấy ý kiến	20.000.000 đồng/lần lấy ý kiến
Phí tổ chức Hội nghị	Người có thẩm quyền triệu tập Hội nghị (Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ chức phát hành, Đại lý, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu)	Tính trên số lần tổ chức Hội nghị	Chi phí phát sinh thực tế

PHỤ LỤC III: BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH VỀ VIỆC TUÂN THỦ CAM KẾT

TÊN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:....	**ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**
v/v báo cáo định kỳ về việc tuân thủ quy định công bố thông tin và các cam kết của [TCPH]	*..., ngày...tháng...năm...*

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

[Tên TCPH] gửi tới SHS (với vai trò Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) báo cáo về việc tuân thủ quy định về công bố thông tin và các cam kết của [Tên TCPH] trong kỳ báo cáo Quý.../năm... (từ ngày .../.../... đến hết ngày .../.../...) đối với các mã trái phiếu do SHS là Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đang lưu hành trong kỳ báo cáo như sau:

1. **Tình hình thực hiện quy định về công bố thông tin của tổ chức phát hành:**

a. ***Tình hình thực hiện quy định về công bố thông tin:***

STT	Mã trái phiếu	Tình hình thực hiện công bố thông tin định kỳ (tuân thủ/ không tuân thủ)	Tình hình thực hiện công bố thông tin về việc mua lại, hoán đổi, chuyển đổi, thực hiện quyền (nếu có) (tuân thủ/ không tuân thủ)	Tình hình thực hiện công bố thông tin bất thường (tuân thủ/ không tuân thủ)	Tình hình thực hiện nghĩa vụ và cam kết về công bố thông tin khác (tuân thủ/ không tuân thủ) (nếu có)
1					
2					
...					

*(Tổ Chức Phát Hành phải nêu cụ thể về việc tuân thủ, không tuân thủ các quy định; việc tuân thủ **không đầy đủ** quy định về công bố thông tin (công bố thiếu thông tin, công bố không đầy đủ theo các kỳ công bố, công bố thông tin chậm...) được coi là không tuân thủ. Trường hợp không tuân thủ, đề nghị thuyết minh chi tiết nội dung không tuân thủ)*

b. *Tài liệu công bố thông tin:*

(TCPH liệt kê các tài liệu đã thực hiện công bố thông tin gửi kèm báo cáo này cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để chứng minh TCPH đã thực hiện công bố thông tin theo quy định hoặc liệt kê các đường dẫn (link) đến địa chỉ đã đăng tải nội dung công bố thông tin theo quy định (website của HNX, HOSE, UBCKNN và website của TCPH...).

2. **Tình hình tuân thủ các cam kết của tổ chức phát hành:**

a. ***Tình hình thực hiện các cam kết:***

STT	Mã trái phiếu	Ngày phát hành	Nội dung	Chi tiết nội dung	Kết quả tuân thủ
1			Mục đích		Tuân thủ/Không

STT	Mã trái phiếu	Ngày phát hành	Nội dung	Chi tiết nội dung	Kết quả tuân thủ
			phát hành		tuân thủ
			Cam kết về thực hiện niêm yết trái phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán		Tuân thủ/Không tuân thủ
			Cam kết liên quan đến đợt chào bán		Tuân thủ/Không tuân thủ
			Cam kết về nợ quá hạn		Tuân thủ/Không tuân thủ
			Cam kết tuân thủ quy định của pháp luật		
			Cam kết với Người Sở Hữu Trái Phiếu		
			Cam kết sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành		
			Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu (Nêu cụ thể)		Đủ/Chưa đủ; Đúng hạn/Chậm
			Thông báo kịp thời cho Đại diện NSHTP về Sự Kiện Vi Phạm		Tuân thủ/Không tuân thủ
			Cam kết công bố thông tin		Tuân thủ/Không tuân thủ

b. Tài liệu chứng minh thực hiện các cam kết:

- Báo cáo tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu 06 tháng/năm
- Báo cáo tài chính (nếu có trong kỳ báo cáo)
- Các tài liệu khác (nếu có)

Ghi chú:

(TCPH liệt kê các tài liệu gửi kèm báo cáo này cho Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để chứng minh TCPH đã thực hiện cam kết (nếu có) hoặc liệt kê các đường dẫn (link) đến địa chỉ đã đăng tải nội dung công bố thông tin về việc thực hiện các cam kết (nếu có) theo quy định (website của HNX và/hoặc website của TCPH...)

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC IV: MẪU THỎA THUẬN THAM GIA

THỎA THUẬN THAM GIA này (**"Thỏa Thuận Tham Gia"**) được lập, ký bởi và giữa các bên có tên sau vào ngày [*điền ngày dương lịch*] tháng [*điền tháng dương lịch*] năm [*điền năm dương lịch*]:

(1) [***Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia***]

Mã số doanh nghiệp (hoặc tương đương)	:	[*Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia*]
Địa chỉ đăng ký	:	[*Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia*]
Người đại diện	:	
Chức vụ	:	
Văn bản ủy quyền	:	

(Sau đây gọi là **"Tổ Chức Phát Hành"**)

và

(2) [***Điền tên chính thức của Đại Diện Thay Thế tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia***]

Mã số doanh nghiệp (hoặc tương đương)	:	[*Điền mã số doanh nghiệp hoặc tương đương của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia*]
Địa chỉ đăng ký	:	[*Điền địa chỉ đăng ký chính thức của Tổ Chức Phát Hành xác định tại thời điểm ký Thỏa Thuận Tham Gia*]
Người đại diện	:	
Chức vụ	:	
Văn bản ủy quyền	:	

(Sau đây gọi là **"Đại Diện Thay Thế"**)

và

CƠ SỞ KÝ KẾT:

(A) Đại Diện Thay Thế đã nghiên cứu hợp đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số … ngày … tháng … năm 2025 được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (**"Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu"**) liên quan đến các trái phiếu được Tổ Chức Phát Hành trên cơ sở Bản Công Bố Thông Tin do Tổ Chức Phát Hành ban hành ngày … tháng … năm … và đồng ý thay thế Đại Diện Đương Nhiệm để thực hiện các công việc, nhiệm vụ và hưởng các quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; và

(B) Theo quy định tại Điều 7 của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Thay Thế phải ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này với Tổ Chức Phát Hành.

CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

1. Công Nhận Quyền Và Nghĩa Vụ

1.1 Bằng Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Thay Thế công nhận và đồng ý với Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, Đại Diện Thay Thế (i) sẽ trở thành Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay cho Đại Diện Đương Nhiệm (xác định tại thời điểm ngay trước ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này) và (ii) do vậy, sẽ có mọi nhiệm

vụ, công việc, trách nhiệm, nghĩa vụ, các cam kết và được hưởng mọi quyền, quyền hạn và lợi ích của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

1.2 Kể từ ngày ký Thỏa Thuận Tham Gia này, bất kỳ dẫn chiếu nào đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được hiểu là dẫn chiếu đến Đại Diện Thay Thế.

2. Thông Báo

Vì mục đích nêu tại Điều 11 của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, thông tin liên hệ của Đại Diện Thay Thế như sau:

Tên Đại Diện Thay Thế [•]

Địa chỉ: [□]

Người nhận: [□]

Fax: [□]

3. Các Quy Định Khác

3.1 Thỏa Thuận Tham Gia này được xem là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Diện và là một tài liệu của Văn Kiện Trái Phiếu.

3.2 Thỏa Thuận Tham Gia này được ký thành [*] bản gốc bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ [*] bản gốc để thực hiện.

ĐỂ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, Các Bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình) đã ký kết Thỏa Thuận Tham Gia này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Thỏa Thuận Tham Gia này.

[*Điền tên chính thức của Tổ Chức Phát Hành*] với tư cách là Tổ Chức Phát Hành		[*Điền tên chính thức của Đại Diện Thay Thế*] với tư cách là Đại Diện Thay Thế
..... Họ tên: [•] Chức vụ: [•]		..... Họ tên: [•] Chức vụ: [•]